

Ngọc bích màu xanh da trời (Sherlock Holmes)

Contents

Ngọc bích màu xanh da trời (Sherlock Holmes)	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2	4
3. Chương 3	6
4. Chương 4	9
5. Chương 5	12

Ngọc bích màu xanh da trời (Sherlock Holmes)



Giới thiệu

Vào ngày thứ ba của lễ phục sinh, tôi ghé tới Sherlock Holmes để chúc mừng anh nhân ngày lễ. Anh

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ngoc-bich-mau-xanh-da-troi-sherlock-holmes>

1. Chương 1

- Cậu bạn. - Tôi nói. - Tớ có quấy rầy cậu không?

- Không hề gì. - Anh trả lời. - Tớ rất sung sướng khi bên tớ có một người bạn mà tớ có thể tâm sự bàn bạc những kết quả nghiên cứu của mình. Vật mà cậu nhìn thấy rất tầm thường, có vẻ như không đáng kể...

Anh chỉ tay về phía chiếc mũ cũ kỹ và tiếp :

- Nhưng có những sự kiện gây sự tò mò thích thú liên quan tới vật này, nó rất cần lời chỉ bảo cần thiết.

Tôi ngồi ngả xuống chiếc ghế bành và sưởi ấm đôi tay bên lò sưởi, ngọn lửa reo tí tách. Trời lạnh kinh khủng, các tấm kính cửa đều đóng một lớp băng dày trông như những nét hoa văn.

- Mặc dù chiếc mũ không đẹp, nhưng nó có thể liên quan đến câu chuyện máu lửa nào chẳng?! - Tôi nhận xét. - Rõ ràng nó đóng vai trò chiếc chìa khóa để mở ra những điều bí ẩn khủng khiếp nhất, và nhờ nó cậu sẽ vạch ra tên tội phạm để kết tội, trừng phạt.

Sherlock chỉ cười.

- Không, không phải đâu. - Anh nói - Không có chuyện phạm pháp nào hết, mà chỉ là một chuyện buồn cười nhỏ nhoi. Nơi mà bốn triệu con người đang chen lấn chui rúc trong không gian chật hẹp vài dặm vuông thì chuyện này có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Trong bể đời đồ sộ khổng lồ này bao giờ cũng có những yếu tố mơ hồ, không thể hòa cùng âm vào những vụ án. Chúng ta cần đề cập tới những trường hợp tương tự.

- Lại có chuyện rồi! - Tôi thốt lên. - Trong những mẩu chuyện do tớ chép lại, thì có ba chân không dính tới vấn đề phạm pháp.

- Hoàn toàn đúng. Tớ cũng không nghi ngờ việc nhỏ mọn này sẽ không có gì là tội lỗi. Cậu có biết ngài Peterson, người tùy phái viên không?

- Có biết.

- Chiến lợi phẩm này là của ông ta.

- Chiếc mũ này của ông ta?

- Không, ông ấy tìm thấy nó. Chủ nhân chiếc mũ không biết là ai. Cậu thử nhìn xem nó không phải thuần túy là một đồ vật cũ kỹ, mà như phái viên của nhiệm vụ quan trọng... Trước hết tớ kể cho cậu nghe chiếc mũ này lọt vào đây như thế nào?!

Nó xuất hiện ngay ngày đầu lễ phục sinh cùng với một con ngỗng béo quay. Con ngỗng chắc là đã được nấu trong bếp của ngài Peterson. Câu chuyện xảy ra như sau: Vào ngày lễ phục sinh, khoảng 4 giờ sáng. Peterson - một con người cao thượng và trong sạch - từ Kôtrôd về nhà theo phố Tottenham. Dưới ánh sáng của ngọn đèn dầu, ông ta nhìn thấy trước mặt một bóng người cao to đi loạng choạng mang trên mình một chú ngỗng lông trắng như tuyết. Đến góc phố Goodge thì có mấy gã bộm trộm nhẩy vồ vào người kia. Một thằng hất rơi chiếc mũ của anh ta; người lạ trong lúc chống trả vung tay lên và vô tình làm vỡ chiếc tử kính bày hàng ở phía sau lưng anh ta. Tấm kính vỡ tan thành nhiều mảnh vụn. Peterson vội vàng lao tới hòng bảo vệ người lạ mặt. Nhưng kẻ bất hạnh trong lúc hoảng sợ vì làm vỡ tấm gương, vừa nhìn thấy có người chạy tới đã vội vàng hốt hoảng vút luôn chú ngỗng và ba chân bốn cẳng chuồn thẳng vào con đường ngoằn ngoèo trong góc hẻm nằm sau phố Tottenham Court Road. Peterson đang mặc đồ cảnh sát, điều đó làm kẻ bỏ chạy càng hoảng sợ. Khi Peterson xuất hiện, tội lưu manh cũng toán loạn tẩu tán. Cuối cùng chỉ còn lại ngài đặc phái viên ở giữa bãi chiến trường và nghiêm nhiên trở thành người chủ của chiếc mũ nhàu nát này với chú ngỗng mừng ngày lễ phục sinh tuyệt vời.

- Tất nhiên con ngỗng, ngài Peterson đã kịp trả lại cho người lạ mặt kia chứ?

- Chính nó mới làm cho chúng ta khổ sở. Người lạ mặt là ai? Anh ta sống ở đâu? Ở chân trái con ngỗng có đeo chiếc thẻ mang tên "Ngài Henry Baker". Tớ cũng đã tìm thấy trong tấm vải lót của chiếc mũ có hai chữ cái "H.B". Nhưng trong thành phố thì có vài nghìn người có họ Baker; trong đó cũng có độ vài trăm người là Henn Baker. Không dễ dàng trả lại con ngỗng và chiếc mũ bị đánh mất cho một ai trong số những người ấy.

- Ngài Peterson đã làm gì?

- Ông ta chỉ mang chiếc mũ cùng con ngỗng tới chỗ tớ, vì ông cho rằng tớ có khả năng giải đáp mọi câu hỏi hóc búa nhất.

Con ngỗng chúng tớ vẫn giữ đến tận ngày hôm nay. Khi mọi việc đã rõ ràng, mặc dù bằng giá như thế này, chú ta vẫn còn dùng tốt chán, không nên trì hoãn. Peterson đã xách con ngỗng đi đãi bạn rồi, tớ chỉ còn lại độc chiếc mũ này thôi.

- Người ấy không thông báo lên báo chí à?

- Không.

- Làm sao biết được anh ta là ai?
 - Bằng con đường suy luận.
 - Suy luận chỉ một chiếc mũ thôi ư?
 - Tất nhiên.
 - Cậu có đùa không đấy?! Cậu rút ra được gì từ cái cửa nợ với lớp nỉ sờn rách này?
 - Kính lúp của tớ đây, cậu cầm lấy và tự áp dụng phương pháp của tớ xem. Cậu biết phương pháp rồi, cậu hãy nói những gì về chủ nhân chiếc mũ.
- Tôi cầm chiếc mũ sờn rách lên, buồn bã xoay xoay nó trên tay. Đó là chiếc mũ hình tròn, màu đen giản dị, đã sờn quá nhiều, lớp lót bên trong bằng dạ sơn màu đỏ, nhưng bây giờ đã bạc màu hết. Nhãn hiệu của nơi sản xuất không thể nào phát hiện được. Nhờ Holmes nói nên tôi cũng tìm thấy phần bên có mấy chữ cái "H.B". Tôi còn nhìn thấy mấy lỗ nhỏ dùng để buộc dây, nhưng sợi dây đã mất. Nhìn chung, chiếc mũ không có gì đặc biệt ngoài những vết sờn rách, bẩn thỉu được phủ lên bởi lớp mực.
- Không có gì để nói cả. - Tôi nói và chưa trả Sherlock chiếc mũ?
 - Không phải, cậu nhìn thấy tất cả, nhưng cậu không chịu đầu tư suy nghĩ trước những cái cậu nhìn thấy. Cậu quá rút rè trong kết luận logic của mình.
 - Cậu hãy nói cho tớ nghe, cậu đã rút ra được kết luận gì từ việc xem xét chiếc mũ?
- Holmes cầm chiếc mũ trong tay và, chăm chú ngắm nghía bằng ánh nhìn thông suốt mà chỉ anh có.
- Tất nhiên, không phải mọi sự đều rõ ràng cả đâu, - Anh nhận xét. - Có một vài chi tiết cho phép ta đặt giả thiết gần đúng, cũng có những cái mà ta hoàn toàn khẳng định một cách chắc chắn. Chủ nhân chiếc mũ này là người thông minh; khoảng ba năm về trước anh ta làm ăn khá giả; nhưng hiện nay lại sa sút. Trước kia anh ta là người thận trọng, luôn hùn quan tâm chăm chút đến hình thức bên ngoài và biết lo lắng cho ngày mai; còn giờ đây có phần cầu thả lười biếng; tài sản anh ta đã hao tổn khá nhiều. Chúng ta có cơ sở để nói rằng anh ta đã chạy theo một thói xấu nguy hại, chẳng hạn như rượu chè be bét.
- Chính vì thế vợ anh đã bỏ anh ta...
- Holmes yêu quý của tôi!
 - Nhưng dấu sao trong một chừng mực nào đó, anh ta vẫn giữ được mặt mạnh của mình.
- Holmes vẫn tiếp tục nói và không chú ý tới lời cảm thán của tôi :
- Anh ta sống lì ở, nhà ít ra ngoài và hoàn toàn không luyện tập thể thao. Người này độ tuổi khoảng trung niên, tóc đã điểm bạc, anh ta chải tóc bằng một loại dầu thơm, anh ta mới cắt tóc cách đây không lâu. Tớ khẳng định chắc chắn ở nhà anh ta không thấp sáng bằng khí đốt.
 - Cậu chỉ nói đùa thôi.
 - Tuyệt nhiên không đùa chút nào. Chẳng lẽ đến bây giờ, khi tớ đã kể hết cho cậu mà cậu vẫn không hiểu là tại sao tớ đoán được như thế?!
 - Cậu cứ cho tớ là kẻ ngu dốt đi, nhưng phải thừa nhận là tớ không thể nào hiểu được cách lập luận của cậu. Chẳng hạn như dựa trên cơ sở nào cậu cho là anh ta thông minh?
- Thay cho câu trả lời, Holmes kéo xụp chiếc mũ xuống tận trán, chiếc mũ che hết phần trán và sệ đến sống mũi.
- Cậu thấy chưa, nó rộng gớm! - Anh nói, - Bộ não to như thế này không thể là bã đậu được.
 - Thế từ đâu cậu cho anh ta là nghèo khó?
 - Chiếc mũ này chủ nhân dùng độ khoảng đã ba năm. Vành rộng có viền bọc xung quanh - thời ấy rất mốt. Mũ thuộc loại hảo hạng, cậu thử nhìn kỹ mấy miếng dạ lót trong này xem.

Nếu ba năm trước đây người này ám bỏ tiền ra mua một chiếc mũ quý giá như thế này và cho đến tận bây giờ chưa hề mua lại chiếc khác, rõ ràng công việc làm ăn của anh ta trở nên tồi tệ hơn.

- Thôi tạm chấp nhận. Trong chuyện này cậu đúng. Nhưng vì sao cậu biết trước đây anh ta là người cẩn thận, và trong thời gian gần đây anh ta sống buông thả?

- Tính cẩn thận - Nó đấy. - Anh nói và chỉ lên mấy cái lỗ để xỏ dây vào mũ. - Người ta bán mũ không bao giờ bán cả dây; muốn mua dây phải mua riêng. Khi chủ nhân đã mua dây buộc vào mũ, anh ta đã có ý thức giữ chiếc mũ cho gió khỏi bay. Sợi dây đứt, anh ta không mua cái mới buộc vào, có nghĩa là trước kia anh ta luôn luôn chú ý đến hình thức bên ngoài, còn giờ thì thây kệ, phớt lờ tất. Tuy nhiên về khía cạnh khác, anh ta vẫn muốn che đậy những vết bẩn thỉu bằng cách lấy mực phết vào; có nghĩa anh ta chưa phơi hoàn toàn mất hết lòng từ trọng bản thân.

- Tất cả cứ giống như là thật?

- Anh ta trạc tuổi trung niên. Tóc đã điểm bạc và anh ta mới cắt tóc, bôi tóc bằng dầu thơm. Dưới kính lúp, tớ nhìn thấy những sợi tóc còn dính vào lớp đệm, do người thợ cắt bằng kéo. Tất cả những vụn tóc ấy đều bốc mùi dầu thơm. Cậu có thấy không, vết bẩn trên mũ không phải là bụi ngoài đường phố, bởi vì bụi ngoài đường phố có màu xám tro, mà là bụi trong nhà - có màu nâu lông tơ, tức là chiếc mũ phần nhiều được treo ở nhà. Phía bên trong mũ bị ẩm ướt là do chủ nhân vừa mới chạy một mạch toát mồ hôi.

2. Chương 2

- Chiếc mũ đã vài tuần nay chưa được lau chùi giặt giũ. Tớ biết nếu chiếc mũ của cậu dù chỉ một tuần chưa được lau chùi thì vợ cậu không bao giờ cho phép cậu đi ra đường với chiếc mũ như thế. Nếu đi hình hài như vậy thì cậu gặp phải điều bất hạnh là đã mất đi sự quan tâm săn sóc của vợ.

- Nhưng lỡ anh ta là kẻ độc thân thì sao?

- Không đâu, anh ta mang ngỗng về chỉ nhằm một mục đích duy nhất là làm vui lòng người vợ. Cậu hãy nhớ tấm giấy buộc ở cẳng con ngỗng.

- Cậu đã có đáp án cho tất cả câu hỏi. Nhưng tại sao nhà anh ta không thấp khí đốt?

- Nếu trên mũ của anh ta chỉ có một hoặc hai vết sập thì tớ sẵn sàng bỏ qua và cho đó là sự tình cờ. Nhưng ở đây tớ nhìn thấy không ít hơn năm vết, chẳng nghi ngờ gì nữa là anh chàng thường xuyên phải dùng nến. Chẳng lẽ ban đêm khi leo lên cầu thang, anh ta một tay cầm chiếc mũ, một tay cầm cây nến đang cháy vì chắc chắn dòng khí đốt sẽ không bao giờ có những vết sập nến. Thế nào, cậu đồng ý với tớ không?

- Đúng, tất cả thật đơn giản và tuyệt vời. - Tôi vừa cười, vừa nói. - Nhưng trong câu chuyện này, tớ chưa phát hiện được điểm nào là phạm thấp. Không ai bị tổn thất, thiệt hại, không có ai ngoài anh chàng bị mất ngỗng. Cậu đã tự làm điên đầu một cách vô tích sự.

Sherlock mở miệng định trả lời, nhưng trong lúc ấy cánh cửa bật ra và ngài tùy viên Peterson học tốc lao vào phòng, người vẫn còn thể hiện những nét xúc động dữ dội. Đôi gò má anh ta đỏ bừng.

- Con ngỗng, cái con ngỗng. Thưa ngài Holmes! - Anh ta cố bình tĩnh và hét lên.

- Hãy bình tĩnh? Điều gì đã xảy ra? Con ngỗng đã ăn uống no nê và đã bay qua cánh cửa sổ bếp phải không?

Holmes quay lại đi vắng để ngắm nhìn khuôn mặt đang kích động của Peterson rõ hơn.

- Các vị hãy nhìn xem cái gì đây. Cái gì nằm trong điều con ngỗng đây?

Anh ta chìa tay ra. Chúng tôi nhìn thấy một viên đá màu xanh da trời lấp lánh, rực rỡ trong lòng bàn tay. Viên đá nhỏ hơn hạt đậu một chút, trong như pha lê, rực chiếu như tia hồ quang của ánh lửa điện.

Holmes huyết sáo và tụt khỏi ghế đi vắng.

- Thật tình mà nói thưa ngài Pteterxôn, - Anh nói. - Ngài đã tìm được một báu vật quý giá vô cùng! Tôi nghĩ chắc ngài biết đó là vật gì rồi chứ?!

- Viên kim cương thưa ngài! Viên đá quý! Nó tiện đứt một tấm thủy tinh như cắt một miếng bơ.

- Không chỉ đơn thuần là viên đá quý, mà chính là viên đá quý nhất.

- Chẳng lẽ đây là viên ngọc bích màu xanh của bá tước phu nhân Morcar? - Tôi thốt lên.

- Đúng như vậy. Tôi được biết nó thuộc loại nào, bởi trong thời gian gần đây tôi có đọc vài dòng trong tờ “thời báo”. Viên đá này là độc nhất trong loại của nó, mà chúng ta chỉ có thể đoán mò giá trị thực tại. Phần thưởng 1000 bảng Anh cho ai tìm ra nó. Hình như số tiền này bằng một phần trăm giá trị viên đá.

- Một nghìn bảng, lạy chúa!

Ngài tùy viên ngồi phịch xuống ghế trở mắt kính ngạc, hết nhìn tôi lại nhìn Sherlock Holmes.

- Phần thưởng chỉ thuần túy phần thưởng, tôi có cơ sở để cho rằng, - Holmes nói, - Theo lời đồn đại, bá tước phu nhân sẵn sàng đổi một nửa gia tài của mình để lấy lại viên đá ấy.

- Nếu tớ không nhầm, hình như nó bị mất ở khách sạn “Cosmopolitan”, - Tôi góp thêm.

- Đúng vào ngày 22 tháng 12, cách đây vừa đúng năm ngày. Anh chàng thợ hàn thiếc tên là John Horner đã bị buộc tội trong vụ ăn cắp viên đá này. Những bằng chứng chống đối anh ta nghiêm trọng đến nỗi sự việc sẽ phải đưa ra tòa. Về chuyện này hình như tớ có giữ bản tin đăng trên báo.

Sherlock Holmes đào bới lục tìm ở đồng báo một lúc lâu cuối cùng anh rút ra một tờ giấy, gấp lại làm đôi và đọc :

- Vụ ăn trộm độ, trang sức quý ở khách sạn “Cosmopolitan” John Horner, 26 tuổi, thợ hàn thiếc bị kết tội ăn cắp của bá tước phu nhân Morcar viên đá quý để trong một chiếc hộp vào ngày 22 tháng 12. Viên đá ấy nổi tiếng với tên “Karbuhkul màu xanh da trời”. Ngài James Ryder, nhân viên lâu năm của khách sạn nói, anh ta đã nhìn thấy Horner ở trong buồng vệ sinh của bá tước phu nhân để hàn lại thanh sắt bị long ra ở tấm lưới của lò sưởi, trong ngày viên đá bị mất. Ryder ở trong phòng cùng với Horner được một lát, sau đó đi ra vì có người gọi. Khi quay lại anh ta không thấy Horner đâu, còn chiếc bàn giấy bị cạy bung ra, chiếc ví bằng da dê của bá tước phu nhân đựng viên đá quý thì mở trống rỗng trên bàn vệ sinh. Ryder liền báo động, ngay tối hôm đó Horner bị bắt, nhưng người ta vẫn không tìm thấy viên đá, trong người anh ta cũng không có và trong nhà cũng chẳng thấy. Cô Catherine Cusack, hầu gái của bá tước phu nhân cũng khẳng định: khi nghe tiếng kêu thất thanh của Ryder, cô vội lao vào phòng và phát hiện hòn đá quý đã không cánh mà bay. Viên thanh tra sở cảnh sát Bradstreet từ bộ phận “B” đọc lệnh bắt Horner. Người bị bắt cự quyết liệt và cố chứng minh thật hùng hồn cho sự vô tội của mình. Nhưng vì trước kia Horner đã có tiền án về tội ăn trộm, cho nên tòa án không xét xử và chuyển anh ta cho chung thẩm. Horner rất lo sợ và đã ngắt xỉu khi nghe tuyên bố như vậy.

- Đây là tất cả tư liệu của bên cảnh sát. - Holmes dăm chiêu nói và đặt tờ báo xuống. - Nhiệm vụ của chúng ta là phải tìm cho được câu trả lời vì sao viên đá quý lại từ chiếc ví da chui vào điều một con ngỗng?! Watson cậu thấy chưa, những phán đoán khiêm tốn của chúng ta bỗng nhiên có chuyện để nói, nó có ích hơn là ta tưởng. Viên đá quý nằm trong con ngỗng, còn con ngỗng lại là của ngài Henry Baker, chủ nhân của chiếc mũ tội tày này. Người có ngoại hình mà tớ mới phác họa cho cậu thì cậu lại cho là vô tích sự đấy. Bây giờ chúng ta phải nghiên cứu cách tìm kiếm con người bí ẩn này thật nghiêm chỉnh mới được, và xác định cho rõ ông ta đóng vai gì trong câu chuyện mờ ám này. Để tìm ông ta, chúng mình thử dùng một phương pháp đơn giản nhất: Đăng thông báo lên các báo buổi chiều. Nếu không hữu hiệu, tớ sẽ dùng phương pháp đặc biệt hơn.

- Chúng ta viết gì trong thông báo?

- Cậu lấy cho mình cây bút và tờ giấy. Tớ sẽ ghi như thế này “Chúng tôi vô tình nhặt được một con ngỗng và một chiếc mũ dạ màu đen ở góc phố Goodge - Ngài Henry Baker đến nhận những thứ đã đánh rơi trong ngày hôm nay tại hẻm Baker - 221 - B, vào lúc 18 giờ 30 phút”.

- Rất hoàn hảo, nhưng liệu ông ta có phát hiện được lời thông báo này không?
 - Tất nhiên là phát hiện được. Hiện nay ông ta đang đọc tất cả các báo, vì ông ta là người nghèo khó và con ngỗng mừng ngày lễ phục sinh đối với ông ta là một tài sản đáng giá. Ông ấy hoảng sợ đến nỗi khi nghe tiếng thủy tinh bị vỡ và nhìn thấy ngài Peterson chạy đến, đã cầm đầu cầm cổ chạy thẳng, không nghĩ ngợi gì. Nhưng khi đã ở nhà, ông ta sẽ hối tiếc vì sự sai lầm do quá hoảng sợ mà mất chú ngỗng. Trong thông báo chúng ta có nói tên ông ta, và bất cứ ai quen biết cũng nói cho ông ta cái tin đó... Peterson ngài hãy cấp tốc đến văn phòng thông báo và xin đăng các dòng này trên tất cả các báo buổi chiều.
 - Đăng ở những báo nào thưa ngài?
 - Báo nào cũng được, ví dụ như báo “Globe”, “Star”, “Pall Mall”, “St. James’s”, “Evening News Standard”, “Echo” và ở các báo khác nữa, những báo nào mà ngài nghĩ ra.
 - Đồng ý, thưa ngài! Còn viên đá thì làm sao bây giờ?
 - Ngài cứ để đó cho tôi! Tôi sẽ giữ ở đây. Trên đường quay về, ngài nhớ mua một con ngỗng khác thế vào con mà ngài đã đánh chén ngon lành.
- Viên tùy phái đi khỏi, còn Holmes cầm viên đá quý ngắm nghía trước, ánh sáng.
- Viên ngọc vinh quang? - Anh nói, - Cậu hãy nhìn xem, nó lấp lánh và rực rỡ làm sao. Cũng như tất cả những viên đá quý khác, nó kéo những tên tội phạm về phía mình như nam châm hút sắt. Nó chính là cái bẫy của quỷ sa tăng. Trong những viên đá quý lâu đời, thì mỗi một cara của nó đều mang theo một cuộc tàn sát đầm máu. Viên đá này có chưa đầy 20 năm, nó được tìm thấy trên bờ sông Amoy ở miền nam Trung Quốc. Nó đặc biệt quý ở chỗ có tính chất của hồng ngọc, duy chỉ khác ở một điểm là nó không phải màu hồng đỏ mà là màu xanh da trời. Mặc dù sinh sau đẻ muộn, nhưng nó cũng đã từng kéo theo những tấm thảm kịch rừng rợn. Vì viên đá trong suốt 40 cara này mà đã có nhiều vụ tranh cướp ác chiến xảy ra, hai vụ giết người, một vụ tự vẫn và một người bị tước axit sunfuric. Ai dám nói đồ trang sức lỏng lẻo này lại dẫn lối cho con người đi vào nhà đá và đi đến giá treo cổ kia chứ? Tôi sẽ cho của nợ này vào chiếc tủ chống cháy và tôi sẽ viết thư cho bá tước phu nhân biết hòn ngọc của bà ta đang nằm ở đây.
 - Cậu có cho Horner vô tội không?

3. Chương 3

- Còn Henry Baker thì sao?
 - Chắc Henry Baker không dính dáng gì. Tôi nghĩ ông ta không biết con ngỗng lại trị giá đến thế (?). Cậu sẽ được trả lời chắc nhất nếu như ngài Henry Baker phớt lờ những dòng thông báo của chúng ta.
 - Đến tận bây giờ mà cậu vẫn khoanh tay ư?
 - Chưa giải quyết được gì đâu.
 - Vậy thì, tôi sẽ đi thăm bệnh nhân và đúng giờ hẹn tôi sẽ đến. Tôi muốn biết câu chuyện giạt gân này dẫn đến đâu!
 - Rất hân hạnh được gặp lại cậu. Tôi ăn bữa tối vào 19 giờ. Sẽ có một con gà gô đợi cậu đấy. Sau những sự kiện vừa rồi không biết có ai nói với phu nhân Hudson kiểm tra kỹ lưỡng điều con ngỗng hay chưa?
- Tôi hơi trễ hẹn một chút, quá 18 giờ 30 phút mới tới hẻm Baker.
- Khi bước gần tới cửa, tôi thấy một người đàn ông cao to đầu đội chiếc mũ Scoland và khoác lễ phục cài khuy kín đến tận cằm. Vừa lúc ấy cửa xích mở, hai chúng tôi cùng vào phòng Sherlock.

- Nếu tôi không nhầm, thì ngài đây là Henry Baker? - Holmes đứng lên nói và niềm nở đón người khách - Xin mời ngài ngồi gần lò sưởi hơn. Trời quá giá lạnh tôi cảm thấy chiếc mũ này hợp với mùa hè hơn mùa đông... Watson! Cậu thật đúng lúc... Chiếc mũ này là của ngài có phải không?

- Thưa ngài, đúng... không nghi ngờ gì nữa nó chính là của tôi.

Baker là người hơi gù lưng, có cái đầu to quá cỡ, khuôn mặt thông minh sáng sủa, chòm râu màu hạt dẻ để như chớp nhọn. Trên mũi và má có những vết đỏ đỏ bàn tay run nhè nhẹ chứng tỏ lời phán đoán của Holmes về khuynh hướng chạy theo rượu chè be bét của người khách là đúng. Chiếc áo khoác đã bạc màu, nhưng hàng khuy được gài rất cẩn thận. Thò ra ngoài tay áo là hai bàn tay khẳng khiu, không hề thấy một dấu hiệu nào của sự sung túc. Ông ta nói giọng khô khan, ngắt quãng và cố gắng lựa lời, tất cả toát lên ấn tượng mạnh mẽ của con người trí thức đã bị cuộc sống làm hư hỏng hoàn toàn.

- Chúng tôi đã ngẫu nhiên phải lưu giữ chiếc mũ và con ngỗng của ngài trong vài ngày, - Holmes nói, - Chúng tôi hy vọng tìm được địa chỉ của ngài trên báo. Nhưng không hiểu sao ngài lại thờ ơ.

Người khách hơi cúi đầu vẻ ngán ngẩm.

- Tôi hiện nay không có nhiều tiền như trước kia, - Ông ta nói. - Tôi nghĩ là có lẽ bọn lưu manh đã chén mất rồi và không muốn mất thêm tiền vì chuyện phiêu lưu nữa.

- Hoàn toàn tự nhiên, nhưng chúng tôi bắt buộc phải xơi con ngỗng của ngài.

- Các ngài đã chén nó rồi sao?

Người khách hồi hộp xúc động mạnh và ngồi không yên trên ghế.

- Vâng, nếu không kịp thịt thì đến hỏng mất thôi, - Holmes trả lời. - con ngỗng trong lồng khác còn tươi rói và nặng không kém con ngỗng của ngài chúng tôi định thay cho ngài?!

- Ô! Quá tốt, tất nhiên được thưa ngài. - Baker trả lời và thở phào nhẹ nhõm.

- Con ngỗng của ngài hiện nay chúng tôi chỉ còn bộ lông, điều, nếu ngài muốn...

Baker cười sung sướng:

- Chẳng lẽ để kỷ niệm cuộc phiêu lưu. - Ông ta nói, - Tôi không biết bộ hài cốt của “người bạn quá cố sẽ giúp ích được gì nữa? Hầm chẳng? Không thưa ngài, nếu ngài cho phép thì tôi chỉ chú ý đến chú ngỗng tuyệt vời đang nằm trong lồng mà thôi.

Sherlock lướt nhìn nhanh sang tôi và nhún vai.

- Chiếc mũ và con ngỗng đây, ngài cứ tự nhiên, - Anh nói, - À quên, ngài có thể cho tôi biết ngài mua con ngỗng chỗ nào vậy? Tôi rất muốn biết điều đó vì con ngỗng của ngài thật là béo và xơi thì rất tuyệt.

- Sẵn lòng, thưa ngài! - Baker nói và đứng lên xách con ngỗng mới kẹp vào nách. - Cái Hội không lớn của chúng tôi chuyên uống rượu ở quán “Alpha” bên cạnh viện bảo tàng ấy.

Trong năm nay ông Windigate, chủ quán rượu, một người quả là chu đáo và lo xa đã đứng ra thành lập “Câu lạc bộ ngỗng” - hàng tuần chúng tôi đóng góp người vài ba xu, đến lễ phục sinh mỗi người được nhận một con ngỗng. Tôi vô cùng cảm ơn ngài, vì thật bất tiện cho người lịch thiệp trong độ tuổi của tôi lại phải đội chiếc mũ Scoland?!

Ông ta cúi rạp xuống chào chúng tôi một cách trịnh trọng rồi đi khỏi.

- Với ngài Henry Baker mọi chuyện đã kết thúc, - Holmes nói, sau khi đã đóng cửa lại. - Rõ môn một là ông ta không hề biết viên đá quý... Cậu đói chưa Watson?

- Chưa đói lắm.

- Tôi đề nghị chuyển bữa ăn của chúng ta vào buổi tối luôn thể. Chúng ta cần nhanh chóng lần theo dấu vết nóng hổi ngay bây giờ.

- Đồng ý.

Tối - trời rất lạnh, chúng tôi phải khoác bành tô và trùm khăn kín cổ. Những ngôi sao lạnh lẽo lấp lánh trên nền trời sâu thẳm và hơi thở của người qua lại như khói của nòng súng lục khi đồng loạt nhả đạn. Bước chân chúng tôi nện trên đường phố nghe khá rõ. Chúng tôi đi dọc theo đại lộ Wimpole; đại lộ Harley; băng qua phố Wigmore và đi đến đại lộ Oxford - Khoảng 5 phút sau chúng tôi đã có mặt tại Bloomsbury, ngay kề quán rượu “Alpha”; một chiếc quán khiêm nhường nằm ở góc phố dẫn tới Holborn. Holmes bước vào quán gọi hai vai bia. Người chủ quán mặt đỏ gay, mặc tạp dề trắng chạy ra.

- Quán của ngài bia rất tuyệt, nhưng nó vẫn dở hơn những con ngỗng của ngài. - Holmes nói tỉnh bơ.

- Quán tôi làm gì có ngỗng.

Người chủ quán tròn mắt ngạc nhiên.

- Ồ! Cách đây nửa tiếng đồng hồ tôi có đàm luận với ngài Henry Baker, thành viên của “Câu lạc bộ ngỗng” chỗ ngài.

- A? Tôi hiểu rồi. Nhưng đây không phải ngỗng của tôi.

- Thế ngỗng của ai, thưa ngài?

- Tôi mua hai tá ngỗng của một nhà buôn gần chợ Covent.

- Ở đây tôi biết vài người trong bọn họ, ngài mua của người nào vậy?

- Ngài Breckinridge.

- Ồ! Tôi không quen ngài Breckinridge. - Holmes nói, sau khi chúng tôi bước ra ngoài trời giá rét và Holmes cài vội khuy áo bành tô lại. - Watson, không được quên một đầu của chuỗi xích là con ngỗng, còn đầu kia là một người đang bị giam giữ. Anh ta chắc sẽ bị án hơn 7 năm tù khổ sai, nếu chúng ta không chứng minh được anh ta vô tội. Rất có khả năng cuộc truy tìm của chúng ta sẽ tìm ra được thủ phạm. Dẫu sao trong tay chúng ta cũng đã có sợi chỉ mà sợi chỉ này đã tuột khỏi tay sở cảnh sát và rơi vào chúng ta một cách thật tình cờ nhưng đầy thi vị, hứng thú. Dựa vào đây, chúng ta sẽ lần ra đầu mối. Vòng hướng khác, bước đều, bước.

Chúng tôi băng qua phố Holborn, đi dọc theo đại lộ Endell rồi vội vã vượt qua vài khu nhà tồi tàn đến chợ Covent. Chúng tôi nhìn thấy một cửa hiệu lớn nhất có biển đề “Breckinridge”.

Chủ tiệm là một người có bộ mặt như ngựa: Bộ râu quai nón được chăm sóc công phu, đang giúp thằng bé đóng cánh cửa sổ.

- Chào quý vị! Trời năm nay lạnh giá làm sao? - Holmes nói. Tay lái buôn khẽ gật đầu chào lại và ném cái nhìn dò xét rất sắc lên anh bạn tôi.

- Ngỗng ông bán hết rồi à? - Holmes nói tiếp và giơ tay chỉ vào quầy hàng được lát bằng gạch hoa trống không.

- Sáng mai ngài muốn 500 con ngỗng có ngay.

- Ngày mai tôi không biết dùng nó vào việc gì nữa?!

- Thế ngài đến chỗ tiệm kia kìa, nơi sang sảng đó, có khi họ còn con nào chẳng?

- Nhưng người ta cử tôi đến chỗ ngài.

- Ai vậy?

- Ông chủ tiệm “Alpha”.

- À, đúng tôi đã bán cho ông ấy hai tá.

- Những con ngỗng ra ngỗng! Ngài mua nó ở đâu vậy?

Tôi sững sờ kinh ngạc khi thấy lão nhà buôn khùng lên giận giữ khi nghe câu hỏi ấy.

- A! Ngài muốn gì? - Ông ta ngẩng phắt đầu lên, hai tay chống nạnh thách thức, - Ngài định giở trò gì đây? Xin cứ nói thẳng.

- Tôi nói thẳng tuột ra rồi. Tôi muốn biết ai đã bán cho ngài những con ngỗng mà ngài đã bán cho quán “Alpha”?

-Ồ! Thế thì tôi không nói đâu.

- Ngài không thích thì đừng nói, có gì quan trọng đâu! Thật không hiểu tại sao ngài lại nổi nóng vô cớ như thế?

- Tôi nổi nóng ư? Ở vào địa vị của tôi ngài có nổi nóng không? Tôi trả một món tiền lớn mua một món hàng béo bở và như thế là xong xuôi tốt đẹp chứ có gì mà cứ hỏi “Những con ngỗng đâu rồi?”. “Ngài mua ở đâu?”. “Ngài đã bán cho ai?” “Ngài đã thu được bao nhiêu tiền lời?” Thật rắc rối chỉ vì mấy con ngỗng mà xị ngậu cả lên.

- Tôi không có mối quan hệ với những người hay tò mò tọc mạch như thế. - Holmes không giữ được, vội nói,
- Ngài không muốn nói thì đừng nói. Nhưng tôi đã đánh cược mất 5 bảng, con ngỗng mà tôi đã ăn, được nuôi ở nông thôn.

- Ngài bị thua cuộc rồi! Con ngỗng ấy ở thành phố. - Người lái buôn nói.

- Không thể như vậy được?!

- Tôi đảm bảo với ngài là những con ngỗng ấy ở thành phố!

- Không đời nào tôi tin được!

- Ngài đừng nghĩ là ngài sành hơn tôi trong chuyện này. Tất cả những con ngỗng tôi bán cho quán “Alpha” đều được nuôi ở thành phố chứ không phải nông thôn, ngài nghe rõ chưa?

- Ngài không đánh lừa tôi được đâu!

- Ngài muốn cuộc chứ?

- Ngài chỉ mất tiền vô ích. Tôi tin vào sự sành sỏi của mình. Nhưng nếu ngài muốn tôi sẵn sàng cuộc với ngài để dạy cho ngài một bài học về cái tính ngang bướng của mình.

Người lái buôn nhếch mép cười mỉa.

- Bill, con mang lại đây cho cha quyển sổ, - Ông ta nói.

4. Chương 4

- Đây là ngài Cocksure - Người buôn nói, - Tôi cứ nghĩ hôm nay ông ta bán hết ngỗng rồi, nhưng trời xui đất khiến thế nào lại mang đến cho tôi một con ngỗng nữa. Ngài có thấy cuốn sổ kia không?

- Thì sao?

- Danh sách những người tôi thường mua hàng được ghi chép trong đó. Ở trang này là danh sách những người cung cấp hàng ở nông thôn, còn những con số nằm sau họ tên của mỗi người là chỉ số trang của quyển sổ lớn, trong đó ghi những tính toán nợ nần. Còn trang này ngài thấy chưa, nó được viết bằng mực đỏ. Đây là danh sách những người bán hàng cho tôi ở thành phố. Xin ngài hãy căng mắt mà đọc họ tên người thứ ba, hãy đọc to thành tiếng xem nào?!

- “Bà Oakshott; phố Brixton - 117, trang 249”, - Holmes đọc.

- Hoàn toàn đúng, bây giờ ngài hãy lật trang 249 ở quyển sổ lớn.

Holmes lật đến trang 249.

- “Bà Oakshott, phố Brixton - 117, người cung cấp chim muông và các loại trứng”.

- Ngài đọc xem cái gì ghi ở dòng cuối kia!
- “Ngày 22 tháng 12, bán 24 con ngỗng, giá mỗi con là 7 đồng Siling 6 xu”.
- Đúng, hãy nhớ lấy, còn phía dưới?!
- “Đã bán cho ngài Windigate, chủ quán “Alpha” mỗi con 12 siling”.
- Sao, ngài nói sao?

Sherlock Holmes làm ra vẻ buồn rầu, rút tiền trong túi ra vớt nó lên trên bàn và ra đi không nói thêm một lời. Sau khi đi được vài mét, anh dừng lại dưới một ngọn đèn rồi cười thỏa thích, cười rung không thành tiếng.

- Nếu không may cậu gặp con người có bộ râu như thế với chiếc khăn lau màu đỏ bỏ trong túi áo cậu có thể xoay được ở anh ta bất cứ điều gì cậu muốn miễn là cậu đề nghị đánh cược, - Anh nói - Tôi khẳng định là: dù phải bỏ ra 100 bảng Anh cũng không bao giờ đạt được những số liệu tương tự như thế này đâu. Những điều mà tôi thu nhận được chỉ bằng cách cùng anh ta tới hiệu cầm đồ Watson! Như vậy chúng ta đã gỡ đến nút cuối cùng của cuộn chỉ rồi rồi. Chúng ta cần giải quyết nốt nhiệm vụ duy nhất cuối cùng: đến ngay nhà bà Oakshott hay để đến sáng mai?

Qua những lời của tên lỗ mãng ấy tôi thấy rõ là ngoài chúng ta còn có kẻ đang quan tâm đến những chú ngỗng đấy.

Những tiếng ồn ào rất to bỗng vọng tới từ tiệm mà chúng tôi mới đi ra, không cho Holmes nói hết câu.

Khi quay lại, dưới ánh sáng vàng vọt của cây đèn chao qua chao lại, chúng tôi nhìn thấy một người có bộ mặt đỏ chót nhỏ nhắn. Breckinridge đang chống nạnh đứng bên cửa tiệm, một tay dứ dứ nắm đấm về phía người kia.

- Với tôi với ngài, và với những con ngỗng thế là đủ rồi! - Breckinridge thét lên. - Quỷ tha ma bắt các người đi! Nếu ngài còn đến đây với những câu chất vấn ngu ngốc - thì tôi sẽ thả chó ra cắn ngài đấy. Ngài cứ dẫn bà Oakshott tới đây, tôi sẽ trả lời cho bà ta, chẳng có việc gì dính tới ngài. Tôi mua ngỗng của ngài chắc?!
- Không! Không! Nhưng dấu sao thì một con trong đó là của tôi. - Người lạ than thở.
- Ngài cứ đến gặp bà Oakshott mà hỏi!
- Chị ấy khuyên tôi đến gặp ngài.
- Với tôi thế là đủ rồi! Quá thể lắm rồi! Mời ngài xéo ngay! Cút khỏi đây ngay!

Ông chủ tiệm lao nhanh khỏi cửa, và con người khốn khổ kia biến vào bóng đêm bao trùm.

- Chúng ta khỏi phải đến phố Brixton làm gì nữa, - Holmes nói thì thầm, - mà thử tới với người lạ kia sẽ có ích đấy.

Len qua đám người tò mò đang bắt đầu giải tán, anh bạn của tôi chạy rất nhanh và đã đuổi kịp con người bé nhỏ kia.

Holmes nắm vai anh ta. Kẻ lạ mặt giật mình quay lại và dưới ánh sáng của ngọn đèn, mặt anh ta trắng nhợt nhạt.

- Ngài là ai? Ngài cần gì? - Anh ta hỏi với giọng run run.
- Hãy tha lỗi cho tôi, - Holmes nói nhẹ nhàng. - Tôi tình cờ nghe được câu mà ngài đã hỏi tên nhà buôn. Tôi nghĩ là tôi có thể giúp ích cho ngài được chăng?
- Ngài ư? Nhưng ngài là ai? Từ đâu ngài biết được tôi đang cần gì?
- Tôi tên là Sherlock Holmes. Nghề nghiệp của tôi là biết những gì người khác không biết được.
- Nhưng chuyện mà tôi muốn biết, ngài không thể nào biết được đâu?!
- Xin ngài bỏ qua cho sự đường đột, nhưng tôi biết tất cả. Ngài mưu toan tìm theo dấu vết những con ngỗng mà bà Oakshott ở phố Brixton bán cho nhà buôn có tên Breckinridge, nhà buôn này lại bán chúng cho ngài

Windigate - chủ tiệm rượu “Alpha”. Đến lượt mình ngài Windigate lại phân phát cho các thành viên trong “Câu lạc bộ ngựa” của mình. Ngài Henry Baker là một trong những thành viên ấy.

- Ô! Ngài chính là người mà tôi mong gặp! - Người lạ thốt lên mà chìa đôi bàn tay run rẩy ra. - Tôi không thể diễn tả hết với ngài tất cả chuyện ấy đối với tôi nó rất quan trọng như thế nào?

Sherlock Holmes gọi một chiếc xe ngựa chạy ngang qua.

- Tốt hơn hết chúng ta sẽ ngồi nói chuyện trong một căn phòng ấm cúng tiện lợi hơn đứng ở đây trên sân chợ gió thổi lạnh giá. - Sherlock đề nghị, - Nhưng trước khi chúng ta khởi hành, ngài làm ơn cho biết quý danh?

Người lạ chần chừ trong giây lát.

- Tên tôi là John Robinson, - Hắn nói, lảng cái nhìn đi nơi khác.

- Không, tôi muốn biết tên thật của ngài kia? - Holmes dịu giọng. - Làm việc với tên thật của mình bao giờ cũng thích thú hơn.

Gò má nhợt nhạt của hắn bỗng đỏ lựng lên.

- Tên thật của tôi... là... James Ryder. - Hắn nói khó nhọc.

- Đúng, ngài làm việc ở khách sạn “Cosmopolitan”. Mời ngài ngồi vào xe, tôi sẽ kể tất cả cho ngài nghe những gì ngài muốn biết.

Con người bé nhỏ đứng im bất động. Hắn cứ lúc thì liếc nhìn tôi, lúc thì liếc nhìn Sherlock. Niềm hy vọng mới vụt sáng trong đôi mắt hắn bỗng đổi sang những ánh lo âu sợ hãi. Rõ là hắn đang suy tính không biết những gì đang đợi hắn, bất hạnh hay là một hạnh phúc lớn lao? Cuối cùng rồi hắn cũng phó mặc cho số phận ngồi vào xe với chúng tôi. Sau 30 phút chúng tôi đã ngồi trong phòng khách ở hẻm Baker.

Trong lúc đi đường, chúng tôi không ai nói với ai một lời.

Chính thế mà người bạn đường thở dồn dập và khó nhọc, hai tay nắm chặt đến nỗi không cần nói chúng tôi cũng thấy hắn đang hồi hộp và hoang mang đến cùng cực.

- Thế là chúng ta đã có mặt ở nhà rồi. - Holmes vui vẻ nói.

- Không có gì hơn cái lò đang cháy rực thế kia trong thời tiết khốn nạn này!

- Hình như ngài lạnh quá thì phải, thưa ngài Ryder. Mời ngài ngồi vào chiếc ghế này, tôi thay đôi dép mang trong nhà là chúng ta bắt tay ngay vào công chuyện của ngài. Như vậy là ngài muốn biết điều gì đã xảy ra với những chú ngựa?

- Vâng, thưa ngài.

- Đúng hơn, chỉ mới một con ngựa thôi, mà ngài chỉ quan tâm đến ngựa trắng, có những đốm đen ở đuôi?

Ryder rùng mình vì lo lắng.

- Ô! Thưa ngài! - Hắn ta kêu lên. - Ngài có thể cho tôi biết con ngựa ấy hiện giờ đang ở đâu?

- Nó hiện đang ở đây.

- Đang ở đây?

- Đúng, một con ngựa không bình thường, không phải vô cớ mà ngài quan tâm đến nó. Sau khi chết con ngựa đã để lại cho chúng tôi một quả trứng, một hạt nhân có màu xanh da trời lấp lánh tuyệt vời. Viên đá vẫn ở đây.

Người khách đứng lên chệnh choạng, bàn tay phải dựa vào cửa lò. Holmes lặng lẽ mở tủ chống cháy lấy ra viên Karbunkeil xanh lam, nó lấp lánh những tia óng ánh rực rỡ và lạnh lẽo như một vì sao. Ryder đứng đực ra, khuôn mặt hắn méo xệch và trong đôi mắt vô vọng của hắn ánh lên sự lưỡng lự có nên đòi hỏi viên đá cho mình chăng? Hay từ chối mọi quyền hạn chiếm đoạt.

- Trò chơi đã thất bại rồi, Ryder ạ. - Sherlock Holmes bình tĩnh nói. - Ngài hãy đứng cho vững kéo không bị ngã vào lửa bây giờ. Watson! Cậu giúp anh ta ngồi xuống. Hắn còn yếu lắm không đủ sức để lừa gạt nữa đâu. Cậu lấy cho hắn một ly rượu nhỏ. Như thế, bây giờ trông hắn ta mới ra hồn người một chút. Đúng là loài sâu bọ thảm hại!

Ryder loạng choạng và chút nữa thì hắn lăn quay ra sàn, nhưng nhờ có ly rượu hắn ta gượng lại mặt hơi ửng hồng lên một chút. Hắn ngồi xuống ghế như một tảng thịt đỏ, sợ sệt nhìn lên người tố giác mình.

- Tôi đã biết hầu như tất cả, trong tay tôi có đầy đủ dẫn chứng. Cho nên ngài phải có trách nhiệm bổ sung thêm vài chỗ. Tuy nhiên ngài phải cung cấp ngay bây giờ, sao cho trong sự việc này tất cả đều sáng tỏ. Do đâu ngài biết viên đá quý Karbunkul của bá tước phu nhân Morcar?

5. Chương 5

- Tôi biết, con hầu của bá tước. Một món bở như thế đã làm cho ngài mù quáng; điều này cũng xảy ra với những con người trung thực đứng đắn không chỉ một vài lần. Ngài bắt đầu tìm kế thực hiện. Tôi cảm thấy ngài có thể trở thành một thằng bợm không xoàng đâu! Ngài biết anh thợ hàn thiếc Horner đã một lần bị kết án ăn cắp nên mọi sự nghi ngờ sẽ rơi vào anh ta trước nhất. Ngài đã làm gì? Có phải ngài đã bẻ gãy một thanh ở lò sưởi trong phòng bà bá tước chăng? Ngài và con hầu đã cố dạo diễn để họ mời đúng anh chàng thợ thiếc Horner đến sửa chữa gấp. Khi Horner đi khỏi, ngài đã cuôm ngay viên đá trong chiếc ví, xong xuôi ngài la ó lên âm ỉ và con người đáng thương kia lập tức bị bắt. Còn sau đó...

Ryder bất thành linh bỏ xuống tấm thảm rồi lấy hai tay ôm chặt đầu gối của anh bạn tôi.

- Hãy vì Chúa, ngài thương hại lấy tôi! - Hắn gào lên thảm thiết - Ngài hãy nghĩ đến cha tôi, mẹ tôi. Điều khủng khiếp này sẽ giết chết họ mất. Tôi chưa bao giờ ăn cắp! Chưa bao giờ! Tôi hứa với ngài điều đó sẽ không bao giờ lặp lại nữa! Mong ngài tha tôi đừng đưa chuyện này ra toà! Vì chúa xin ngài đừng nói chuyện tôi trước tòa.

- Im đi! - Holmes lạnh lùng nói - Bây giờ thì ông quỳ lạy van xin khúm núm mới dễ làm sao! Còn ông nghĩ gì khi ông đẩy con người khốn khổ đáng thương kia ngồi vào ghế bị cáo khi anh ta hoàn toàn vô tội?

- Tôi sẽ chạy trốn, thưa ngài Holmes! Tôi sẽ từ bỏ nước Anh, khi đó lời buộc tội đối với anh ta sẽ hết...

- Khoan đã, chúng tôi sẽ đề cập tới điều thỉnh cầu. Còn bây giờ ông hãy kể cho chúng tôi nghe câu chuyện kỳ thú kia. Bằng cách nào viên đá lại lọt vào con ngõng và con ngõng bị đẩy ra chợ bán? Hãy nói thật, bởi vì sự thật sẽ là con đường duy nhất cứu thoát mày.

Ryder lấy lưỡi liềm liềm đôi môi nứt nẻ.

- Tôi sẽ kể cho ngài tất cả sự thật, - Hắn thề thốt. - Khi cảnh sát bắt Horner, tôi quyết định thượng sách là phải tẩu tán viên đá đi, trong lúc cảnh sát chưa có ý nghĩ lục soát người tôi và căn phòng của tôi. Trong khách sạn không có chỗ thích hợp để giấu viên đá. Tôi rời khách sạn như đi giải quyết công việc thường ngày, rồi đến ngay nhà chị tôi. Chị tôi lấy chồng là ông Oakshott sống ở phố Brixton, làm nghề chăn nuôi gia cầm. Mỗi khi bắt gặp bất cứ người nào, tôi đều có cảm giác họ là cảnh sát hoặc là thám tử. Mặc dù trời rất lạnh, nhưng mồ hôi tôi vẫn tuôn ra như mưa đá. Chị tôi hỏi là có chuyện gì mà sao trông nhợt nhạt thế. Tôi trả lời rằng tôi đang lo sợ hồi hộp vì vụ mất cắp đồ trang sức quý ở khách sạn tôi làm. Sau đó, tôi đi ra phía sau hè, lấy thuốc ra hút và bắt đầu nghĩ cách đối phó.

- Tôi có một anh bạn thân - Tên là Maudsley. Anh ta đã chạy trốn trên đường tới nhà tù Pentonville. Một lần chúng tôi gặp nhau, nói chuyện về những người trộm cắp đã thực hiện những vụ trộm như thế nào? Tôi nghĩ là anh ta không phản đối, vì anh ta đang trốn chạy pháp luật. Tôi quyết định đi thẳng tới chỗ anh ta ở Kilburn và kể lại tất cả bí mật của mình. Chắc anh ta sẽ nói cho tôi cách biến viên đá thành những đồng tiền. Nhưng làm thế nào để đến được chỗ anh ta. Tôi hồi hộp nghĩ lại phút giây lo âu nghi hoặc đau đớn giày vò mà tôi đã trải qua trên đường đi từ khách sạn đến nhà chị tôi. Mỗi phút người ta đều có thể

chộp tôi, lục soát và tìm thấy viên đá nằm trong túi áo của tôi. Tôi đứng dựa vào tường, nhìn ngắm những con ngỗng đang chạy lung tung, rúc rích dưới chân tôi. Bỗng nhiên tôi nảy ra ý nghĩ đánh lừa viên thám tử sừng sỏ nhất thế giới như thế này...

Vài tuần trước đây chị tôi có nói, tới ngày lễ phục sinh tôi sẽ được chị cho một con ngỗng đã được lựa chọn kỹ càng nhất để thay món quà. Tôi biết chị tôi bao giờ cũng giữ lời hứa. Tôi quyết định lấy ngay con ngỗng từ bây giờ và nhét viên đá vào mỏ nó để mang luôn đến Kiiburn. Ở trong sân có một cái chuồng, tôi đuổi một con ngỗng to lông trắng có chấm đen ở đuôi vào đấy. Tôi tóm lấy con ngỗng bạnh cái mỏ ra và ấn viên đá vào họng càng sâu càng tốt, con ngỗng nuốt ừng ực, tôi lấy tay sờ soạng đẩy dần viên đá xuống điều. Con ngỗng chống cự, lấy đôi cánh đập ầm ầm. Chị tôi nghe thế chạy ra. Khi tôi chạy lại chỗ chị để trả lời thì con ngỗng trời đánh kia tuột khỏi tay tôi và nhào vô trong bầy.

“Cậu làm cái gì con ngỗng thế Jem”? Chị tôi hỏi. “Em định bắt một con ngỗng. - Tôi nói. - Chị hứa là tặng em một con nhân ngày lễ phục sinh và em xem thử con nào mập nhất”.

“Ồ! - Chị tôi thốt lên. - Chị đã lựa cho cậu một con con rồi. Anh chị gọi nó là “con ngỗng của cậu Jem”. Nó đấy, to và trắng toát kia kìa, tất cả có 26 con ngỗng trong đó có một con cho cậu, một con để lại nhà, còn lại nguyên hai tá đem đi bán”.

“Cám ơn chị Maggie. - Tôi nói. - Nếu như chị không cho là quan trọng, chị hãy cho em con ngỗng mà em vừa cầm trong tay lúc này”.

“Con ngỗng của cậu nặng hơn con kia ít ra cũng ba pound đấy, anh chị nuôi nó một cách đặc biệt để dành riêng cho cậu thôi”.

“Điều đó không quan trọng. Em thích chính con ấy và muốn bắt ngay bây giờ”.

“Đó là việc của cậu. - Chị tôi nói và hơi tự ái. - Cậu muốn bắt con nào?”.

“Con trắng có chấm đen ở đuôi, nó đang ở giữa bầy kia kìa”.

“Cậu hãy đuổi nó ra và bắt lấy!”.

Tôi đã làm như thế, thưa ngài Holmes; và tôi mang con ngỗng tới Kilburn. Tôi kể tất cả cho anh bạn thân. Anh ta là người mà tôi dễ dàng dốc hết bầu tâm sự. Anh cười vang sau đó chúng tôi lấy dao rạch con ngỗng ra. Tim tôi như ngừng đập.

Khi thấy không có viên đá ở đó, tôi giật mình, thế là có sự nhầm lẫn ghê người. Tôi để con ngỗng lại rồi vội vàng ba chân bốn cẳng phóng đến nhà chị tôi. Tôi chạy ra sau hè, đàn ngỗng đã biến mất.

“Chị Maggie ơi? Đàn ngỗng đâu rồi?”. - Tôi quát lớn.

“Đem đến nhà lái buôn hết rồi”.

“Lái buôn nào?”.

“Ông Breckinridge ở chợ Covent ấy”.

“Trong bầy ngỗng của chị có mấy con lông trắng có chòm đen ở đuôi, giống như con mà em vừa cắt tiết xong đấy? - Tôi hỏi hồi hộp”.

“Đúng đấy, Jem! Có hai con trắng chấm đen ở đuôi, chị cũng hay bị lộn lăm”.

Thế là tôi hiểu ra tất cả. Tôi tất tưởi chạy đến ngay nhà ông Breckinridge. Nhưng ông ta đã bán tất cả số ngỗng đó rồi, và ông ấy nhất quyết không chịu hé răng là ông ta đã bán cho ai.

Chính ngài đã chứng kiến những lời lẽ thô tục của ông ta. Chị tôi nghĩ tôi bị thần kinh và, chính tôi cũng có cảm giác là mình đang điên thực sự. Thế là... thế là... tôi... tên kẻ trộm nhơ nhớp mặc dù tôi không có ý định làm giàu, ôi, vì viên đá mà tôi đã làm hại cả cuộc đời thanh thản của mình. Lạy chúa! Hãy cứu giúp tôi! Lạy chúa! Hãy cứu con với!

Hắn bỗng khóc òa lên, hai tay ôm tấy mặt một cách thiếu não, toàn bộ cơ thể hắn như không còn sinh khí. Im lặng kéo dài, thỉnh thoảng chỉ nghe thấy những tiếng thở dài của Ryder và tiếng gõ khe khẽ đều đặn của Holmes xuống cạnh bàn. Bỗng Sherlock Holmes đứng dậy và mở toang cánh cửa ra.

- Hãy rút khỏi nơi đây! - Anh nói.

- Như thế là thế nào? Thưa ngài! - Hẳn lấp bắp nói. - Ồ bầu trời sẽ làm cho ngài vinh quang và cao thượng.

- Đừng nói nữa, hãy rút khỏi nơi đây ngay!

Không cần nhắc lại, những bước chân hăm hở đang vang dội dưới cầu thang, tiếng cánh cửa đóng nhẹ ở phía dưới và từ ngoài phố vọng lên những bước chân chạy vội vàng.

- Rốt cuộc, Watson, - Holmes nói và đưa tay lên lấy tẩu thuốc. - Tổ làm việc tuyệt nhiên không phải để sửa chữa những sai lầm bị hờ của bên cảnh sát. Nếu anh chàng Horner bị đe dọa bởi một mối nguy hiểm thì lại là chuyện khác. Nhưng Breckinridge không thể chống lại anh ấy, sự việc sẽ được giải quyết ổn thỏa cho cả hai. Có thể tổ là kẻ che giấu những tên bịp bợm, nhưng đúng hơn là tổ đã cứu con người trước cái chết và sự sụp đổ hoàn toàn. Với anh chàng Breckinridge, trường hợp tương tự như thế này sẽ không bao giờ lặp lại nữa. Anh ta hoảng sợ quá mức chịu đựng. Cuộc đời oái oăm cứ bắt chúng ta phải va chạm với những trò đánh đố kỳ quặc! Giải đáp những câu chuyện hóc búa kia, đó chính là phần thưởng và là niềm vinh quang cho chúng ta. Cậu làm ơn gọi chuông hộ tổ với. Chúng ta lại tiếp tục một câu chuyện mới - nhân vật là chú gà gô đang đợi chúng ta.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ngoc-bich-mau-xanh-da-troi-sherlock-holmes>